

VNINDEX 1,262.82 +1.00%	HNX 240.36 +0.96%	UPCOM 90.57 +0.04%	DOW JONES 38,883.67 -0.02%	NIKKEI 225 39,773.13 +1.08%	DAX 18,076.69 -1.32%
-----------------------------------	-----------------------------	------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------	--------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược
"Hồi phục kỹ thuật"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +12.47 điểm (+1%) lên mức 1262.82 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17.15 nghìn tỷ đồng, giảm -15.9% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +12.2 điểm (+0.97%) lên mức 1266.92 điểm với 22 mã tăng, 4 mã giảm và 4 mã tham chiếu.

VN-Index quay trở lại xu hướng hồi phục kỹ thuật với lực tăng chủ yếu đến từ nhóm VN MID (+1.83%). Các nhóm ngành ghi nhận tăng điểm gồm Bán lẻ (+3.29%), Dịch vụ tài chính (+2.61%), Hóa chất (+1.38%), Tài nguyên cơ bản (+1.14%). Tỷ trọng dòng tiền tập trung tăng ở nhóm Bất động sản, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật hơn thị trường gồm LPB (+6.92%), MWG (+5.6%), VTP (+4.88%), FTS (+4.39%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+1%), HNX-Index (+0.96%), UPCOM-Index (+0.05%), VN30 (+0.97%), HNX30 (+1.81%), VN MID (+1.83%), VNSML (+0.76%), VNDIAMOND (+1.71%), VNFINLEAD (+1.19%), VNCOND (+3.24%), VNCONS (+0.83%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số bao gồm BID (+2.64 điểm), MWG (+1 điểm), CTG (+0.98 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm số gồm VCB (-0.82 điểm), VPB (-0.1 điểm), FRT (-0.1 điểm).

Khối ngoại quay trở lại mua ròng +268.66 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm MWG (+273.55 tỷ), SBT (+56.67 tỷ), BID (+47.82 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm VHM (-132.66 tỷ), FUSSVFL (-111.78 tỷ), VNM (-65.87 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sau 4 phiên giảm điểm liên tục, VN-Index bắt đầu hồi phục nhờ sự nâng đỡ từ nhóm Chứng khoán, Ngân hàng. Trên biểu đồ ngày, chỉ số đóng cửa dưới kênh giá xu hướng tăng ngắn hạn, đồng thời nằm dưới đường trung bình trượt MA10/20 ngày. Thanh khoản giảm dần trong 3 phiên gần đây trong đó khối ngoại giao dịch của nhà đầu tư cá nhân trong nước cũng có diễn biến tương tự trong khi khối ngoại ngừng đã bán ròng và quay trở lại mua ròng nhẹ.

Động lượng của thị trường trên các biểu đồ khung nhỏ được cải thiện nhưng không đáng kể. Các chỉ báo như MFI, RSI, Stoch,... có tín hiệu tích cực trở lại đi kèm giá tăng cắt lên đường MA10/20 tuy nhiên lực cầu mua vẫn còn dè dặt. Sự phân kỳ giữa yếu tố giá và khối lượng giao dịch xảy ra khi chỉ số VN-Index đi vào vùng kháng cự mạnh 1284-1299 điểm của đỉnh cũ.

Xét về xu hướng chung, cấu trúc lên ngắn hạn và trung hạn chưa bị phá vỡ, yếu tố cung cầu của thị trường đang có sự không đồng thuận giữa các dòng tiền tham gia thị trường ở các nhóm ngành. Trên biểu đồ, thị trường đang vận động trong vùng tích lũy đi ngang 1235 - 1280 điểm. Nếu lực cầu đủ mạnh, VN-Index sẽ đi theo kịch bản tích cực là giao dịch trong vùng tích lũy đi ngang 1235 - 1280 điểm. Trong trường hợp lực mua chủ động thấp đi kèm lực bán tăng cao, thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh về mốc nền tích lũy 1235 - tương đương MA50 ngày.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Trong các báo cáo trong tuần trước, chúng tôi đã dự báo và khuyến cáo nhà đầu tư hạ tỷ trọng và thoát vị thế giao dịch ngắn hạn khi giá đóng cửa của VN-Index dưới đường MA10 ngày, hoặc giá phá qua trendline tăng giá. Hiện tại nhà đầu tư ưu tiên quản trị rủi ro và chờ đợi tín hiệu tiếp theo của thị trường. Khi các nhịp điều chỉnh của thị trường kết thúc sẽ luôn mang lại cơ hội quan sát đối với cổ phiếu tạo ra trạng thái giữ được nền giá và điều chỉnh lành mạnh.

Vùng nền tích lũy đi ngang của thị trường tại 1235 - 1280 điểm. Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo ngành hàng (05/04/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Sách trắng 'có thể giải cứu bất động sản Trung Quốc'
- Ngân hàng Trung ương Trung Quốc thực hiện chương trình tái cấp vốn 70 tỷ USD
- Mỹ chi 11,6 tỷ USD hỗ trợ đầu tư cho TSMC xây nhà máy chip tối tân tại Arizona

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Dự báo tiêu thụ điện tăng mạnh nhất từ 2018, chạy điện khí LNG ngay trong tháng 4
- EuroCham: Tăng trưởng kinh tế Việt Nam thúc đẩy niềm tin doanh nghiệp châu Âu
- Trung Quốc sẵn sàng cùng Việt Nam mở rộng hợp tác thương mại, đầu tư

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 10/04/2024: Công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 3
- 11/04/2024: Công bố chỉ số giá sản xuất PPI tháng 3
- ECB họp Chính sách tiền tệ

Chỉ số thị trường Việt Nam	09/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,262.82	1.00%	-1.46%	0.66%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,111.92	-15.98%	-26.38%	-24.36%
HNX	240.36	0.96%	-1.05%	2.21%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,642.70	-27.63%	-26.70%	-14.93%
Upcom	90.57	0.04%	-0.83%	0.03%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	667.04	-7.79%	19.48%	-18.77%
P/E VNindex (x)	14.72	1.03%	-0.88%	2.72%
P/B VNindex (x)	1.82	1.11%	-1.09%	2.82%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	MWG 5.60%	VCB -0.63%	NVL 3.72%	STB -7.17%	MWG 16.56%	VRE -12.95%
2	BID 4.88%	SAB -0.54%	MWG 2.72%	VRE -5.84%	PDR 12.20%	VNM -7.20%
3	VRE 2.54%	VPB -0.26%	BID 1.15%	KDH -5.26%	GVR 11.76%	STB -7.17%
4	CTG 2.24%		VHM 0.70%	VIB -5.14%	KDH 11.11%	TPB -7.00%
5	MSN 2.23%		MSN 0.14%	ACB -4.04%	TCB 8.53%	CTG -4.73%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LPB 6.92%	PSH -4.70%	HPV 11.46%	PSH -16.69%	HPX 33.15%	PSH -25.03%
2	VTP 4.88%	BAF -1.29%	LPB 7.23%	VTP -15.87%	HVN 26.88%	EVF -19.68%
3	CTS 4.11%	BWE -1.15%	MSH 5.58%	SIP -10.57%	TCH 23.28%	NT2 -11.97%
4	AGR 3.95%	PGV -0.93%	SCS 4.39%	CRE -7.87%	VCF 22.20%	MSB -8.54%
5	VCI 3.82%	HVN -0.93%	HAG 3.95%	IJC -7.79%	DIG 22.04%	ITA -8.25%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	QCG 6.91%	TNC -6.94%	CMG 19.40%	QBS -26.29%	VRC 55.89%	RDP -29.56%
2	POM 6.90%	QBS -6.55%	PAC 14.47%	KPF -19.76%	QCG 42.93%	QBS -28.64%
3	LEC 6.67%	ADG -6.35%	CSM 11.34%	POM -18.09%	NTL 28.36%	KPF -26.03%
4	TRC 6.67%	SFG -6.18%	PMG 8.93%	VNE -17.50%	CSM 26.07%	POM -25.65%
5	CMG 6.55%	VNE -5.74%	TRC 8.19%	TV2 -16.36%	DPG 25.00%	MCP -21.23%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	09/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	18,076.69	-1.32%	-2.25%	3.75%
Dow Jones	38,883.67	-0.02%	-1.73%	-0.23%
FTSE 100	7,934.79	-0.11%	-0.22%	3.26%
Nikkei 225	39,773.13	1.08%	-0.08%	1.36%
S&P 500	5,209.91	0.14%	-0.65%	2.59%

Tỷ giá

USD/VND	24,960.00	0.04%	0.67%	1.38%
USD/JPY	151.79	0.12%	0.32%	0.86%
GBP/USD	1.27	0.79%	0.79%	0.00%
EUR/USD	1.09	0.93%	0.93%	0.93%

Năng lượng

Dầu thô Brent	88.34	0.80%	2.63%	8.51%
Khí tự nhiên	1.89	1.61%	2.72%	-7.80%
Than	127.00	-0.94%	-3.79%	-1.70%

Kim loại và vật liệu xây dựng

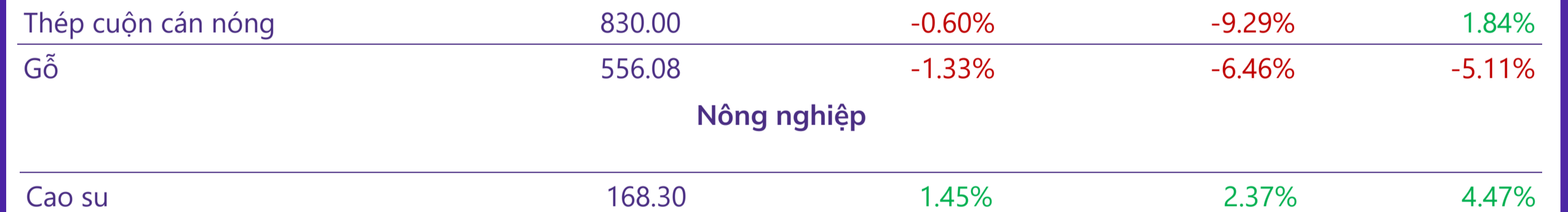
Quặng sắt	105.50	3.43%	3.43%	-11.72%
Bạc	28.14	0.82%	12.16%	25.46%
Thép	3,358.00	0.81%	-4.11%	-11.00%
Đồng	4.30	0.47%	6.17%	12.27%
Vàng	2,338.66	-0.04%	3.92%	15.23%
Thép cuộn cán nóng	830.00	-0.60%	-9.29%	1.84%
Gỗ	556.08	-1.33%	-6.46%	-5.11%

Nông nghiệp

Cao su	168.30	1.45%	2.37%	4.47%
Lợn hơi	90.60	0.95%	4.20%	5.35%
Đường	21.48	-0.37%	-5.46%	-9.90%
Cà phê	210.05	-1.15%	11.23%	10.49%
Lúa mì	557.75	-1.41%	0.13%	-2.96%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 09/04/2024

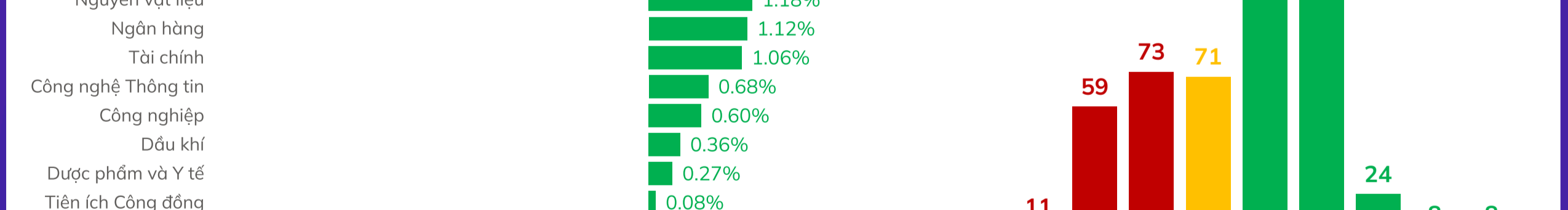
1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	2,771,114	1,295,431
SBT	56,519	2,079,000
BID	48,295	923,165
MSN	46,807	1,491,974
HPG	44,354	1,489,786

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUESSVFL	1,058,811	2,350,119
PC1	28,115	1,008,000
ASM	18,817	1,477,500
VHM	17,197	399,500
PTB	8,103	128,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD	-1,340,000	-1,146,000
DBC	-1,000,000	-1,800,000
VNM	-1,000,000	-982,000
FUESSVFL	-1,000,000	-1,000,000
VHM	-1,000,000	-1,000,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BID	-1,000,000	-47,000
CTR	-1,000,000	-217,200
MSN	-1,000,000	-380,000
STB	-1,000,000	-1,000,000
MWG	-1,000,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)